

Số: 71/2019/QĐST- DS

Thành phố Tây Ninh, ngày 31 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2019/TLST- DS ngày 28 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận không trái pháp luật; không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Cẩm H, sinh năm 1976; Địa chỉ: Khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Diệp Văn C, sinh năm 1987; Địa chỉ: khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 25/3/2019).

Bị đơn: Bà Mai Thị Kim H, sinh năm 1960; Địa chỉ: Khu phố B, phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Mai Thị Kim H có trách nhiệm trả cho bà Ngô Thị Cẩm H số tiền 1.050.000.000 (Một tỷ không trăm năm mươi triệu) đồng. Ghi nhận chị bà Ngô Thị Cẩm H không yêu cầu tính lãi.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Mai Thị Kim H chịu 21.750.000 (Hai mươi một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được miễn án phí do bà H là người có công với cách mạng thuộc điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bà Ngô Thị Cẩm H không phải chịu án phí. Hoàn trả bà H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.750.000 (Hai mươi một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006771 ngày 28/03/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

- Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà H chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bà H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu HS, tập án (L).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Mai Dung